



Thép tấm gân

Tên các loại thép tấm cán nóng

a/ Thép tấm thông dụng : CT3, CT3 π C , CT3K π , SS400, SS450,.....

+ Công dụng : dùng trong ngành đóng tàu , thuyền, kết cấu nhà xưởng, bồn bể xăng dầu, cơ khí, xây dựng...

+ Mác thép của Nga: CT3, CT3 π C , CT3K π , CT3C πtheo tiêu chuẩn: GOST 3SP/PS 380-94

+ Mác thép của Nhật : SS400,theo tiêu chuẩn: JIS G3101, SB410, 3010.

+ Mác thép của Trung Quốc : SS400, Q235A, Q235B, Q235C, Q235D,....theo tiêu chuẩn : JIS G3101, GB221-79

+ Mác thép của Mỹ : A36, AH36, A570 GrA, A570 GrD,theo tiêu chuẩn : ASTM

b/ Các loại thép tấm chuyên dùng cứng cường độ cao, chống mài mòn,....

Thép tấm Q345B, C45, 65r, SB410 , 15X , 20X,.....

+ Công dụng: dùng trong các ngành chế tạo máy , khuôn mẫu, ngành cơ khí, nồi hơi.

+ Quy cách chung của các loại tấm thép:

- Độ dày : 3mm, 4 mm,5 mm,6 mm,7 mm,8 mm,9 mm,10 mm,11 mm,12 mm,15 mm,16 mm, 18mm,20mm, 25 mm, 30 mm, 40mm ,50mm.....,100 mm,300 mm.

- Chiều ngang : 750 mm,1.000 mm,1.250 mm,1.500 mm,1.800 mm,2.000 mm,2.400 mm,

- Chiều dài : 6.000 mm,9.000 mm,12.000 mm

Sản phẩm khác



Thép tấm cán nóng



—

Thép tấm cán nóng



—

Thép tấm chịu nhiệt



Thép tấm chống trượt



Thép tấm chịu nhiệt



Thép tấm chịu nhiệt